

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2021/HS-ST
Ngày 12 tháng 8 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiệp, ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 211/2021/TLST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2021/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lường Thị D, sinh năm 1984 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu Bản M, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn H, con bà Hoàng Thị C (Đều đã chết); chồng thứ nhất Hoàng Văn V (Đã ly hôn); chồng thứ hai Đinh Văn N, sinh năm 1988, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2021 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/6/2021 Lường Thị D đi bộ trên đường dân sinh thuộc tiểu khu Bệnh Viện, thị trấn Nông Trường Mộc Châu thì gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết được 10 viên hồng phiến với giá 500.000 đồng, có được ma túy D cất giấu trong người rồi tìm nơi sử dụng, trên đường đi thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra phát hiện, thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng 01 gói giấy màu trắng, tiếp đến là lớp giấy màu vàng đựng 10 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine.

Ngày 06/6/2021, cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng 10 viên nén màu hồng thu giữ của Lường Thị D có khối lượng 01 (Một) gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu D.

Tại kết luận giám định số 1090 ngày 09/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 01 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 01 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố: Lường Thị D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Thị D 24 tháng đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu D, có khối lượng 0,50 gam; 01 phong bì bên trong đựng vỏ niêm phong ban đầu, vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, mảnh giấy bạc màu trắng, mảnh giấy màu trắng; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Lường Thị D; 01 phong bì đựng Test thử thai của Lường Thị D, kết quả: Không có thai.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Lương Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng 01 (Một) gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập hồi 15 giờ 30 phút, ngày 06/6/2021; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1090 ngày 09/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 01 gam chất ma túy, loại chất Methamphetamine, đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu D, có khối lượng 0,50 gam; 01 phong bì bên trong đựng vỏ niêm phong ban đầu, vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, mảnh giấy bạc màu trắng, mảnh giấy màu trắng; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Lương Thị D; 01 phong bì đựng Test thử thai của Lương Thị D. Xét là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày sau phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Thị D 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 01 phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu D, có khối lượng 0,50 gam; 01 phong bì bên trong đựng vỏ niêm phong ban đầu, vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, mảnh giấy bạc màu trắng, mảnh giấy màu trắng; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Lương Thị D; 01 phong bì đựng Test thử thai của Lương Thị D, kết quả: Không có thai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Thị D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà